

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2023/HSST

Ngày 29 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Cần

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Ông Phạm Lành

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Thái, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Xuân Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2023/TLST-HS, ngày 07 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2023/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN TRẦN THÁI N**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 11/3/200x

Nơi cư trú: Xóm NL, xã HT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Nguyễn Khánh S, sinh năm 197x; con bà: Trần Ánh T, sinh năm 198x; Vợ, con; Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0016931/QĐ-XPVPHC, ngày 17/02/2021 của Công an huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt NGUYỄN TRẦN THÁI N 750.000đ về hành vi "đánh nhau" (đã chấp hành xong ngày 04/3/2021).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/12/2022, tạm giam từ ngày 04/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- ***Người có quyền lợi và Nghĩa vụ liên quan:*** Chị Trịnh Thị Thúy H, sinh năm 200x (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm BC, xã NT, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên

- ***Người chứng kiến:*** Anh Hà Huy N, sinh năm 200x (vắng mặt).

Nơi ĐKKHKT: Thôn NC, xã DP, huyện BT, tỉnh Bắc Kạn

Chỗ ở hiện nay: Tổ 09, phường TT, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 10 phút, ngày 26/12/2022, Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành tuần tra làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 9, phường TT, thành phố Thái Nguyên thì phát hiện thấy một đối tượng nam giới đang điều khiển xe mô tô có biểu hiện liên quan đến ma túy, nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra đối tượng nam giới khai tên là NGUYỄN TRẦN THÁI N, sinh 200x, trú tại: Xóm NL, xã HT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên; đồng thời tự giác lấy túi áo khoác bên trái đang mặc trên người ra 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 09 viên nén màu tím giao nộp cho tổ công tác (N khai nhận đó là ma túy, loại kẹo do N vừa mua được, nhằm mục đích bán kiếm lời). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và tạm giữ của N cùng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda vision, biển kiểm soát 20D1- 218.00, rồi đưa N cùng các vật chứng thu giữ về cơ quan công an để giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã tiến hành khám xét nơi ở của NGUYỄN TRẦN THÁI N, nhưng không thu giữ vật chứng gì.

Hồi 20 giờ 30 phút, ngày 26/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy thu giữ của NGUYỄN TRẦN THÁI N xác định có khối lượng là 3,596gam; rồi niêm phong trong phong bì ký hiệu N1 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 130/KL-KTHS ngày 03/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: *“Viên nén màu tím trong phong bì ký hiệu N1 gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, có khối lượng thu giữ ban đầu là 3,596 gam”*.

Tại cơ quan điều tra NGUYỄN TRẦN THÁI N khai nhận: Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 26/12/2022 N điều khiển xe mô tô BKS: 20D1-218.00 đi từ nơi ở trọ của N thuộc phường TD, thành phố Thái Nguyên đến khu vực chung cư Tecco Phủ Liễn, thuộc tổ 9, phường TT, thành phố Thái Nguyên. Tại đây, N gặp một người nam giới tên M và mua của người này 09 viên ma túy tổng hợp dạng "kẹo", được đựng trong túi nilon màu trắng, với số tiền 2.160.000đ. Sau khi mua được số ma túy trên, N cất giấu gói ma túy trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người, rồi điều khiển xe đi hướng đường TT, thành phố Thái Nguyên để bán kiếm lời. Khi N đi đến ngõ 116, thuộc tổ 9, phường TT, thành phố Thái Nguyên thì bị tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành kiểm tra phát hiện và bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKSTPTN, ngày 06/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo NGUYỄN TRẦN THÁI N về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 63/CT-VKSTPTN, ngày 06/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo NGUYỄN TRẦN THÁI N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Áp dụng: Khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo mức án từ 42 tháng đến 48 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2022; Phạt bổ sung đối bị cáo một khoản tiền từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ nộp ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu N1 bên trong còn lại 3,200 gam ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu N2 bên trong chứa vỏ bao thu giữ ban đầu.

- Tịch thu phát mại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen của bị cáo NGUYỄN TRẦN THÁI N để nộp ngân sách nhà nước

Ngoài ra còn đề nghị về phần án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xét xem cho được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và thành người có ích cho xã hội.

Người có quyền lợi N vụ liên quan, chị Trịnh Thị Thúy H trình bày: Chiều ngày 26/12/2022, chị Hằng có cho NGUYỄN TRẦN THÁI N mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 20D1- 218.00 để N đi giải quyết công việc, sau đó bị Công an thành phố Thái Nguyên bắt quả tang về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và thu giữ chiếc xe mô tô BKS: 20D1- 218.00. Khi cho NGUYỄN TRẦN THÁI N mượn chiếc xe trên, chị Hằng không biết N sử dụng vào việc đi mua ma túy. Nay chiếc xe mô tô đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên trả lại để chị quản lý, sử dụng, nên không yêu cầu đề nghị gì.

Người chứng kiến: Anh Hà Huy N trình bày: Khoảng 17 giờ 00, ngày 26/12/2022, anh Nhất có việc đi qua khu vực tổ 9, phường TT, thành phố Thái Nguyên thì thấy có đông người tập trung, nên đã vào xem và được Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Thái Nguyên mời chứng kiến việc kiểm tra 01 nam thanh niên có biểu hiện liên quan đến ma túy. Quá trình kiểm tra người này khai tên là NGUYỄN TRẦN THÁI N, đồng thời tự giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 09 viên nén màu tím, N khai là ma túy tổng hợp, do N mua về để bán kiếm lời. Sau đó tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm pháp quả tang, thu giữ số ma túy do N giao nộp cùng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, rồi đưa N về cơ quan công an giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo NGUYỄN TRẦN THÁI N tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 10 phút, ngày 26/12/2022, tại tổ 9, phường TT, thành phố Thái Nguyên, NGUYỄN TRẦN THÁI N đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,596 gam ma túy, loại MDMA, nhằm mục đích bán kiếm lời. Nguồn gốc số ma túy trên theo N khai là mua của một người đàn ông tên Minh tại khu vực chung cư Tecco Phủ Liễn với số tiền là 2.160.000đ

Hành vi tàng trữ trái phép 3,596 gam ma túy, loại MDMA, nhằm mục đích bán kiếm lời do NGUYỄN TRẦN THÁI N thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự, Bản cáo trạng số 63/CT-VKSTPTN ngày 06/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Khoản 1 Điều 251 của BLHS quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"

[3]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội do bị cáo không chịu lao động, tu dưỡng để phục vụ cho nhu cầu bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

[4]. *Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:*

- Về nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại: xóm NL, xã HT, huyện DH, tỉnh Thái Nguyên; từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 10/12, sau khi nghỉ học ở nhà. Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng năm 2021 đã bị Công an huyện DH, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 750.000đ về hành vi "đánh nhau".

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình – Do đó bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: *“Người phạm tội thành khẩn khai báo”* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5]. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, HĐXX thấy rằng cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Mức án mà đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6]. *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của BLHS, thì:

“5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Xét thấy bị cáo phạm tội vì mục đích vụ lợi, nên HĐXX cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo một khoản tiền nộp ngân sách nhà nước.

[7]. *Việc xử lý đối tượng liên quan đến vụ án*: Liên quan đến vụ án này còn có đối tượng tên Minh đã có hành vi bán ma túy cho NGUYỄN TRẦN THÁI N, tuy nhiên do N không biết họ tên, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở để điều tra làm rõ. Đối với chị Trịnh Thị Thúy H là người đã cho bị cáo mượn chiếc xe mô tô BKS: 20D1- 218.00, sau đó bị cáo sử dụng vào việc đi mua ma túy. Tuy nhiên, khi cho mượn chiếc xe trên, chị Hằng không biết bị cáo N sử dụng vào việc phạm tội, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không xử lý đối với chị Trịnh Thị Thúy H là phù hợp.

[8]. *Về vật chứng vụ án*:

Đối với vật chứng gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu N2 bên trong chứa vỏ bao gói ban đầu, 01 phong bì niêm phong ký hiệu N1, bên trong chứa 3,200 gam ma túy và 01 vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định - Xác định là vật cấm lưu thông, không còn giá trị sử dụng nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen thu giữ của bị cáo – Xác định là công cụ dùng vào việc phạm tội, nên cần xử lý tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 20D1- 218.00, thu giữ của bị cáo khi bắt quả tang. Sau khi xác minh, làm rõ không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu là chị Trịnh Thị Thúy H quản lý sử dụng là phù hợp.

[9]. *Về chi phí tố tụng*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, Người có quyền lợi N vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ áp dụng pháp luật: Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Các Điều 329, 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về tội danh và hình phạt:

2.1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo NGUYỄN TRẦN THÁI N phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”

2.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo NGUYỄN TRẦN THÁI N **42** (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2022.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) nộp ngân sách nhà nước.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu N1 bên trong còn lại 3,200 gam ma túy và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu N2 bên trong chứa vỏ bao thu giữ ban đầu.

- Tịch thu phát mại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen của bị cáo NGUYỄN TRẦN THÁI N để nộp ngân sách nhà nước.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng số 261, ngày 14/3/2023 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên)

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQN14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo NGUYỄN TRẦN THÁI N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi N vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Thái Nguyên;
- Bị cáo; Người có quyền lợi N vụ liên quan;
- UBND xã HT, huyện DH;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Cần

